TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2023/QĐST-DS	*Thái Bình, ngày 07 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Chu Tuấn Vương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Len và ông Nguyễn Thế Hiệp

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2023/TLST-DS ngày 13 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Ông Đào Thế T1, sinh năm 1954; địa chỉ: Phường L, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

* *Bị đơn:*

- Ông Đào Thế G, sinh năm 1952; người đại diện theo ủy quyền của ông G: Anh Đào Phương D, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn K, xã L, huyện H, tỉnh Thái Bình.

- Ông Đào Đức T2, sinh năm 1962; đều trú tại: Thôn K, xã L, huyện H, tỉnh Thái Bình.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Bình. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Trường - Giám đốc Sở;

- Ủy ban nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình. Người đại diện theo

pháp luật: Ông Phạm Ngọc K - Chủ tịch UBND huyện Tiền Hải. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Thanh B - Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường UBND huyện Tiền Hải;

- Bà Trần Thị Bích N, sinh năm 1954;

- Bà Phạm Thị L, sinh năm 1969;

- Anh Đào Phương D, sinh năm 1985 và chị Đặng Thị V, sinh năm 1989;

Đều trú tại: Thôn K, xã L, huyện H, tỉnh Thái Bình.

- Chị Lê Thị A, sinh năm 1996; địa chỉ: Xóm T, xã H, huyện G, tỉnh Nam Định.

- Quỹ tín dụng nhân dân xã L, huyện H, tỉnh Thái Bình. Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh Thời - Chủ tịch Hội đồng quản trị Quỹ tín dụng nhân dân xã L.

- Ngân hàng TMCP Đ, Chi nhánh Thái Bình, Phòng giao dịch H. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Thanh P - Giám đốc.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Do bà Đào Thị H đã chết, người thừa kế của bà Đào Thị H (chị Lê Thị A) từ chối nhận di sản của cụ Đào Văn U và Lê Thị G để lại nên các đương sự thống nhất phân chia di sản của cụ U và cụ G như sau:

+ Ông Đào Đức T2 và bà Phạm Thị L tiếp tục sử dụng thửa đất số 830 và số 831, tờ bản đồ số 21 tại thôn K, xã L, huyện H, tỉnh Thái Bình nhưng tự nguyện tách một phần đất diện tích 43,1 m^2 đất ở của thửa đất số 830 (phía Đông Nam giáp nhà bà T có chiều dài 5,29m + 0,39m + 2,28m + 0,4m + 0,9m; phía Đông Bắc giáp phần đất giao cho ông G có chiều dài 5,45m; phía Tây Bắc giáp đất nhà ông T2 có chiều dài 8,04m; phía Tây Nam giáp thửa đất ao có chiều dài 5,24m) *(ký hiệu S2)* và tách một phần đất diện tích 45,9m^2 đất ao của thửa đất số 831 (phía Đông Nam giáp nhà bà T có chiều dài 9m; phía Đông Bắc giáp thửa đất ký hiệu S2 ở trên, có chiều dài 5,24m; phía Tây Bắc giáp đất nhà ông T2 có chiều dài 9m; phía Tây Nam giáp ngõ đi có chiều dài 5m) cho ông Đào Thế T1 *(ký hiệu S1)*.

+ Ông Đào Thế G và bà Trần Thị Bích N tiếp tục sử dụng thửa đất số 476, tờ bản đồ số 21 tại thôn K, xã L, huyện H, tỉnh Thái Bình nhưng tự nguyện tách một phần đất diện tích 40,3m^2 (phía Đông Nam giáp nhà bà T có chiều dài

6,65m + 0,38m+ 1,78m; phía Đông Bắc giáp đất của anh D chị V có chiều dài 5m; phía Tây Bắc giáp đất nhà ông G có chiều dài 7,62m; phía Tây Nam giáp đất nhà ông T2 tách cho ông T1 có chiều dài 5,45m) cho ông Đào Thế T1 *(ký hiệu S3)*.

Thửa đất mà ông Đào Thế T1 được chia có diện tích 129,3m^2, trong đó có 45,9m^2 đất ao và 83,4m^2 đất ở. Có tứ cận như sau: Phía Đông Nam giáp nhà bà T có chiều dài 9m + 5,29m + 0,39m + 2,28m + 0,4m + 0,9m + 6,65m + 0,38m + 1,78m; phía Đông Bắc giáp đất anh D chị V có chiều dài 5m; phía Tây Bắc giáp đất nhà ông G và nhà ông T2 bà L có chiều dài 9m + 3,87m + 4,17m + 7,62m; phía Tây Nam giáp ngõ công có chiều dài 5m. (ký hiệu S1 + S2 + S3, kích thước cụ thể trong Sơ đồ kèm theo Quyết định này)

- Anh Đào Phương D tự nguyện hỗ trợ cho ông Đào Đức T2 và bà Phạm Thị L số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

- Đối với diện tích đất còn lại các bên thống nhất giữ nguyên hiện trạng mà các gia đình ông G, anh D và ông T2 đang sử dụng như hiện nay.

- Toàn bộ di sản thừa kế của cụ Đào Văn U và Lê Thị G để lại đã được các bên phân chia xong bằng Văn bản thỏa thuận ngày 07/9/2023, từ nay không còn tranh chấp gì nữa

- Quỹ tín dụng nhân dân xã L đồng ý với thỏa thuận của các bên về việc tách đất như trên và sẽ thỏa thuận với ông Đào Đức T2 và bà Phạm Thị L để thực hiện Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế chấp ông T2 bà L đã ký sau, không yêu cầu giải quyết trong vụ án này.

3. Về chi phí tố tụng và án phí:

- Ông Đào Thế T1 chịu 20.175.000 (hai mươi triệu, một trăm bảy lăm nghìn) đồng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản (đã nộp đủ).

- Về án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho ông Đào Thế T1, ông Đào Thế G, ông Đào Đức T2.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Tuấn Vương